

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 24; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 10/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C.

Địa chỉ trụ sở: 442 Nguyễn Thị M, phường B(phường 5, Quận 3 cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Ph- Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà **Đỗ Thị L**- Giám đốc xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Số 10, phường C (phường Ph, quận Hoàn Kiếm cũ), Thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ mới H.

Địa chỉ trụ sở: Thôn Đ, xã Phú Cát (xã Ph, huyện Quốc Oai cũ), Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Thanh H**- Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Phan Thanh H**, sinh năm 1969.

ĐKTT: TDP huyện, thị trấn Q, huyện Q, Thành phố Hà Nội (Nay là xã Q, Thành phố Hà Nội).

CCCD số: 001069009355 cấp ngày 08/01/2024.

Ông Phan Thanh H đang làm Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ mới H.

+ Bà **Phạm Thị H1**, sinh năm 1984.

ĐKTT: Số nhà 04, xã Ph, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (Nay là phường V, tỉnh Ninh Bình).

Địa chỉ hiện nay: Số 93 L, phường G, Thành phố Hà Nội.

Bà Phạm Thị H1 nguyên là Giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ mới H.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Thanh H là: Bà **Phạm Thị H1**, sinh năm 1984 (Nguyên giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ mới H).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng TMCP C là bà Đỗ Thị L cùng với đại diện theo pháp luật của bị đơn là ông Phan Thanh H, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị H1 thống nhất: Ngân hàng TMCP C đã giải ngân cho Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ mới H vay vốn theo các hợp đồng tín dụng sau:

- Hợp đồng cấp tín dụng số THL.DN.1865.220620 ngày 24/6/2020 và Khế ước nhận nợ số 01. Số TK vay 312063119 ngày 24/6/2020, số tiền 780.000.000 đồng (Bảy trăm tám mươi triệu đồng);

- Hợp đồng cấp tín dụng số THL.DN.2720.031120 ngày 09/11/2020 và Khế ước nhận nợ số 01. Số TK vay 321985149 ngày 09/11/2020, số tiền 375.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng).

Tính đến ngày 03/9/2025, Công ty Cổ phần đầu tư công nghệ mới H còn nợ Ngân hàng TMCP C tổng số tiền là: **1.344.557.484 đồng** (*Một tỷ ba trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi tư đồng*). Trong đó: Nợ gốc là **760.982.760 đồng** (gồm: Gốc theo số tài khoản 312063119 là 454.732.760 đồng; Gốc theo tài khoản số 321985149 là 306.250.000 đồng). Nợ Lãi trong hạn là **117.660.287 đồng** (gồm: Lãi theo số tài khoản 312063119 là 70.531.174 đồng; Lãi theo tài khoản số 321985149 là 47.129.113 đồng). Nợ Lãi quá hạn là **398.470.431 đồng** (gồm: Lãi theo số tài khoản 312063119 là 240.809.279 đồng; Lãi theo tài khoản số 321985149 là 157.661.152 đồng). Phạt chậm trả lãi là **67.444.006 đồng**.

1. Công ty Cổ phần đầu tư Công nghệ mới H và ông Phan Thanh H, bà Phạm Thị H1 đồng ý nhận trách nhiệm thanh toán ngay cho Ngân hàng TMCP C toàn bộ số tiền nợ tạm tính đến ngày 03/9/2025 tổng số tiền là: **1.344.557.484 đồng** (*Một tỷ ba trăm bốn mươi bốn triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn bốn trăm tám mươi tư đồng*). Trong đó: Nợ gốc là **760.982.760 đồng** (gồm: Gốc theo số tài khoản 312063119 là 454.732.760 đồng; Gốc theo tài khoản số 321985149 là 306.250.000 đồng). Nợ Lãi trong hạn là **117.660.287 đồng** (gồm: Lãi theo số tài khoản 312063119 là 70.531.174 đồng; Lãi theo tài khoản số 321985149 là 47.129.113 đồng). Nợ Lãi quá hạn là **398.470.431 đồng** (gồm: Lãi theo số tài khoản 312063119 là 240.809.279 đồng; Lãi theo tài khoản số 321985149 là

157.661.152 đồng). Phạt chậm trả lãi là **67.444.006 đồng**.

Công ty Cổ phần đầu tư Công nghệ mới H tiếp tục chịu các khoản nợ lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các Khế ước nhận nợ đã ký giữa Công ty Cổ phần đầu tư Công nghệ mới H với Ngân hàng TMCP C kể từ ngày 04/9/2025 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp Công ty Cổ phần đầu tư Công nghệ mới H và ông Phan Thanh H, bà Phạm Thị H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP C được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm cho khoản vay để xử lý thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm gồm:

- 01 Xe ô tô con nhãn hiệu VIOS, Biển kiểm soát 30G-639.17, số khung: 3F37L5096188, số máy: 2NRX629532 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 755710 do Phòng cảnh sát giao thông - Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/10/2020 thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần đầu tư công nghệ mới H. Căn cứ pháp lý: Hợp đồng thế chấp số THL.BĐDN.327.031120 ngày 09/11/2020; Đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội, thể hiện bằng Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng, số đơn đăng ký lần đầu: 1389564176, thời điểm đăng ký ngày 09/11/2020 của Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội.

- 01 Bộ dây chuyền sản xuất khâu trang một đầu ra tự động có gập quai hãng RAETTS, MODEL RT-120-8 thuộc quyền sở hữu của Công ty cổ phần đầu tư công nghệ mới H theo Hợp đồng mua bán số 02420/HĐKT/LK ký ngày 02/04/2020 giữa bên bán là Công ty cổ phần Công nghệ thương mại và dịch vụ Long Khánh với bên mua là Công ty cổ phần đầu tư công nghệ mới H; Hóa đơn giá trị gia tăng số: 0001626 ngày 12/6/2020, biên bản giao kiêm phiếu xuất kho ngày 12/6/2020. Căn cứ pháp lý: Hợp đồng thế chấp số THL.BĐDN.240.220620 ngày 24/6/2020; Đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội, thể hiện bằng Văn bản chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng, số đơn đăng ký lần đầu: 1372577142, thời điểm đăng ký ngày 24/06/2020 của Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Hà Nội.

Đồng thời, ông Phan Thanh H có trách nhiệm liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Giấy cam kết về việc trả nợ lập ngày 09/11/2020 và bà Phạm Thị H1 có nghĩa vụ liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Giấy cam kết về việc trả nợ đã ký ngày 09/11/2020.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của Công ty cổ phần đầu tư công nghệ mới H đối với

Ngân hàng TMCP C. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì Công ty Cổ phần đầu tư Công nghệ mới H và ông Phan Thanh H, bà Phạm Thị H1 vẫn phải có nghĩa vụ liên đới trả hết khoản nợ cho Ngân hàng.

3. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty Cổ phần đầu tư Công nghệ mới H chịu toàn bộ án phí giải quyết vụ án kinh doanh thương mại là 26.168.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP C số tiền đã nộp tạm ứng án phí 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) theo biên lai số: 0020454 ngày 28/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội (Nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- THADS Thành phố Hà Nội;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND khu vực 10-Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn